

Số: /QĐ-THPT-NVT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
BAN HÀNH QUY CHẾ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN TĂNG

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Căn cứ công văn số /SGDĐT-VP ngày / /2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm học 2016 – 2017.

Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm học 2016 – 2017 đã được thông qua Hội nghị công nhân viên chức đầu năm học.

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, trường THPT Nguyễn Văn Tăng ban hành quy chế đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên như sau:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trường THPT Nguyễn Văn Tăng năm học 2016 - 2017.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực từ năm học 2016 - 2017 và thay thế Quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trường THPT Nguyễn Văn Tăng năm học 2015-2016.

Quy chế này được bổ sung sửa đổi và thông qua Hội nghị CBCCVC hàng năm khi không còn phù hợp hoặc có nảy sinh các vấn đề mới.

Điều 3. Các ông bà trong Ban Thi đua - Khen thưởng trường THPT Nguyễn Văn Tăng và đơn vị, cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu VT.
- Đưa trang website trường

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Quang Ái

“ DỰ THẢO ”

QUY CHẾ XẾP LOẠI THI ĐUA

(Ban hành kèm theo QĐ số QĐ/THPT ngày tháng 08 năm 2016
của Trường ban TĐKT THPT Nguyễn Văn Tăng)

PHẦN I : NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.

I. Mục đích.

1. Nhằm đảm bảo đánh giá đúng người đúng việc, đúng năng lực sở trường, đúng tinh thần trách nhiệm, thực hiện đúng nghĩa vụ mà Cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB - GV – NV) đã thực hiện trong từng kỳ học, năm học.

2. Lấy kết quả thi đua để xác định quá trình công tác trong 03 năm để xác định việc nâng lương, tuyển dụng, đề bạt, tôn vinh các giáo viên có thành tích phấn đấu liên tục đề nghị ở các mức thi đua cao quý cấp Thành phố, nhà trường, và sắp xếp bố trí công tác cho phù hợp.

3. Hoàn thiện quy trình đánh giá, kiện toàn dần công tác thi đua khen thưởng (TĐTK), đưa công tác TĐKT vào cuộc sống và công tác, tiến tới TĐKT là một món ăn tinh thần không thể thiếu đối với mỗi CBGV CNV, lấy đó như một thước đo tiêu chuẩn công tác, năng lực, quyền lợi của một công chức nhà nước.

4. Trách nhiệm của công tác quản lý là thực hiện đúng quy định, có biện pháp, giải pháp phù hợp để thúc đẩy các cá nhân phát triển đúng hướng, nâng cao hiệu quả công tác bằng nghiệp vụ quản lý.

II. Yêu cầu

1. Cá nhân các giáo viên cần khai thác các nội dung thi đua đầy đủ, chính xác.

2. Tổ trưởng có kế hoạch kiểm tra tổng thể để xác minh chính xác, thông qua tổ, kết quả kiểm tra định kỳ hàng tháng, và từng đợt thi đua.

3. Ban giám hiệu cần có phương án kiểm tra, đánh giá độc lập để đảm bảo khách quan, đảm bảo quyền lợi chính đáng của CBCNV theo quy định, đặc biệt khi xảy ra tranh chấp.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THI ĐUA THƯỜNG XUYỀN.

I. Các nội dung đánh giá.

Đánh giá về thi đua thường xuyên gồm 5 mặt chính: Hiệu quả về chuyên môn và quy chế là đã thể hiện khả năng xử lý về mặt nghiệp vụ. Tất cả giáo viên đều phải thực hiện 5 nhiệm vụ sau:

1. Tư tưởng chính trị.
2. Thực hiện nội quy chuyên môn.
3. Chủ nhiệm.
4. Ngày công lao động.
5. Công tác kiêm nhiệm.

II. Một số quy định chính.

1. Công tác kiểm nhiệm.

- Công tác kiểm nhiệm được xem xét khen thưởng là công tác chủ nhiệm vì đó là một mảng lớn mà mỗi giáo viên phải đảm bảo về năng lực quản lý học sinh.

- Các kiểm nhiệm khác có ảnh hưởng lớn đến đơn vị: Công đoàn, đoàn thanh niên, Tổ trưởng chuyên môn, kiểm tra chỉ xét thi đua khi bình xét trong tổ chức đạt mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

2. Các nội dung khuyến khích thi đua khen thưởng và kỷ luật.

a. Khen thưởng. (khen thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ)

b. Kỷ luật.

- Trường hợp giáo viên ôn thi tốt nghiệp (TN) ở các lớp **chọn** đối với môn Văn, Anh và Toán thấp hơn 10 đến 14% xem xét hạ 1 bậc thi đua; từ 15 đến 29% trở lên hạ 2 bậc thi đua; từ 30% trở lên không hoàn thành nhiệm vụ. Những môn còn lại căn cứ vào học lực của học sinh tham gia thi môn đó Tổ trưởng đề nghị hạ bậc thi đua hay không hạ bậc thi đua. Hội đồng thi đua trường sẽ xem xét quyết định.

- Trường hợp GV ôn thi TN theo khối đối với môn Văn, Anh và Toán thấp hơn từ 13 đến 29% trở lên xem xét hạ 1 bậc thi đua; từ 30% trở lên không HTNV. Những môn còn lại căn cứ vào học lực của học sinh tham gia thi môn đó Tổ trưởng đề nghị hạ bậc thi đua hay không hạ bậc thi đua. Hội đồng thi đua trường sẽ xem xét quyết định.

3. Chấp hành phân công tổ chức:

- Nghiêm túc thực hiện khi tổ chức phân công, thái độ đúng mực khi chấp hành, quá trình thực hiện hiệu quả không chiếu lệ.

- Cấp trên giao nhiệm vụ giáo viên thực hiện đúng, nếu cấp trên chỉ đạo sai tự chịu trách nhiệm, nếu cấp dưới làm sai hoặc không thực hiện cấp dưới phải chịu trách nhiệm về kỷ luật.

4. Chấp hành kỷ luật lao động.

- Thực hiện đảm bảo ngày giờ công lao động, nghiêm túc trong công việc.

- Không tự ý bỏ nhiệm sở khi không được phép.

- Không tùy tiện thay đổi kế hoạch nhiệm vụ đã giao, muốn thay đổi cần báo cáo khi được phép mới điều chỉnh.

- Giữ nghiêm túc đạo đức nghề nghiệp: không mạt sát, xúc phạm danh dự Cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB, GV, NV) – học sinh (HS), phụ huynh...

- Tận tình chỉ bảo giúp đỡ khi phụ huynh học sinh, học sinh gặp khó khăn cần tư vấn giúp đỡ.

- Không đặt tình cảm cá nhân vào nghiệp vụ đặc biệt trong công tác đánh giá bình xét đồng nghiệp, học sinh...

- Có tinh thần yêu nghề mến trẻ, đồng nghiệp quý mến, không vi phạm các điều cấm mà giáo viên không được làm theo luật giáo dục.

- Nghiêm cấm các hành vi gian dối để bao che về trách nhiệm, hậu quả, nâng thành tích.... Các trường hợp đặc biệt do Hội đồng GD quyết định hoặc cấp có thẩm quyền quyết định.

- Vi phạm ở mức độ nặng phải xem xét đề nghị kỷ luật và xếp loại yếu ở bản đánh giá thi đua dù chỉ 1 lần.

5. Đoàn kết nội bộ.

+ Không tung tin sai sự thật, bôi xấu thanh danh, uy tín người khác, không bè phái, thắng thua trong đấu tranh, không đặt tình cảm cá nhân vào nhiệm vụ, không dùng lời lẽ xúc phạm người khác và nói năng thô tục mất phẩm hạnh của nhà giáo, lợi dụng dân chủ...

+ Tất cả CBGV/CNV trong đơn vị khi có vấn đề gì chưa rõ, khi khiếu nại cần xem xét giải quyết trong nội bộ, nghiêm cấm tình trạng đơn thư vượt cấp (những CBGV/CNV không thực hiện đúng xem xét thi đua).

6. Tư tưởng chính trị:

Vững vàng, sẵn sàng khi nhận nhiệm vụ, vượt khó, không bày tỏ quan điểm tiêu cực, tích cực tham mưu đề xuất sáng kiến, biện pháp nhằm nâng cao hiệu suất công tác...

+ Tinh thần phê và tự phê: thẳng thắn góp ý, thẳng thắn nhận khuyết điểm khi sai sót trong công tác hoặc sai lầm trong chủ trương, quan điểm chỉ đạo.

+ Thái độ tiếp thu hoặc góp ý:

- Thái độ tiếp thu hoặc góp ý chân thành, xây dựng, không phải chỉ trích bới móc, bảo thủ, khi thấy sai phải sửa chữa để hoàn thành nhiệm vụ, hiệu quả và công bằng, quan hệ giao tiếp cần thể hiện có văn hoá, có thái độ đúng mực.

- Khi góp ý cần đảm bảo các nội dung: Ưu điểm, nhược điểm lập trường cá nhân nhất trí hay không, nếu tranh chấp kết quả phụ thuộc vào biểu quyết tập thể.

- Đối với người tiếp thu: phải lắng nghe hết ý kiến góp ý, được quyền công nhận ý kiến nào, phải bày tỏ rõ lý do không nhất trí, và chờ ý kiến đánh giá khách quan.

7. Giáo viên nghỉ thuộc ngoài chế độ quy định và được sự cho phép của cấp trên:

- Hiếu, hỉ, chăm sóc cha mẹ, nghỉ ngoài quy định, nghỉ ốm, nghỉ con ốm, nghỉ tự túc... từ 45 ngày/năm trở lên không đảm bảo ngày công và hiệu quả lao động, giáo viên không đủ điều kiện xét thi đua.

- Cán bộ, Giáo viên tự ý nghỉ: Ngoài chịu trách nhiệm về công việc, phải bị xử lý về bỏ nhiệm sở, cắt lương những ngày nghỉ, buộc phải hoàn thành nhiệm vụ để khắc phục hậu quả và đảm bảo kỷ cương.

- CB, Giáo viên nghỉ việc vì lý do cá nhân không vượt quá 6 ngày/ đợt thi đua.

- Nếu vượt quá 6 ngày liên tục/đợt thi đua thì tính nghỉ không lương tính từ ngày thứ 7 trở đi phải dạy bù không tính tăng giờ và phải có đơn mới xem xét giải quyết.

8. Quy định về ngày nghỉ và đặc thù của ngành giáo dục: riêng nghỉ hè do thi tốt nghiệp, bồi dưỡng hè, thi lại, tham gia các giải TDTT – VH – VN..... sẽ không đủ 60 ngày nhưng việc xác định số ngày là theo luật giáo dục.

9. Quy định tham gia các phong trào của Công đoàn: tham gia đầy đủ theo quy định của công đoàn Ngành, công đoàn trường; tham gia các phong trào thi đua do Ngành, trường phát động. (Những CBGV/CNV ngại, né tránh từ chối không thực hiện hoặc tham gia không có chất lượng sẽ xem xét xếp loại thi đua).

10. Quy định tham gia văn nghệ- thể dục thể thao: tham gia đầy đủ theo quy định của Công đoàn ngành, Chi đoàn giáo viên, Công đoàn cơ sở trường, Ban văn thể.

A. TIÊU CHÍ XẾP LOẠI .

I. Nội dung đánh giá và tiêu chuẩn xếp loại.

A. Xếp loại cá nhân

I. Quy định chung:

- Xếp loại thi đua được dự trên số điểm thi đua và những quy định đã thống nhất.
- Xếp loại thi đua theo từng tháng căn cứ kết quả đó xếp loại thi đua Học kỳ và năm học.

- Mỗi một thầy cô BGH, GV, NV có quỹ điểm 100/tháng

- Điểm thi đua tháng = Quỹ điểm/tháng + điểm thưởng - điểm phạt.

- Thầy, cô tổ trưởng: Căn cứ vào kết quả theo dõi, lấy thông tin từ BGH, Giám thị, CTCD, TLTN, sổ theo dõi, bản tự đánh giá của tổ viên để xếp loại thi đua cho các thành viên

trong tổ, thông báo công khai kết quả trước tổ và gửi báo cáo về cho Ban thi đua vào ngày 27 hàng tháng (nếu trùng chủ nhật hay ngày nghỉ chuyển sang ngày khác).

- Các thầy, cô trong BGH được xếp thi đua tại các tổ bộ môn tham gia sinh hoạt.
- Cuối mỗi Học kỳ trường sẽ thưởng cho 01 người trong tổ (trừ BGH) có thành tích xuất sắc nhất tổ (điểm thi đua cao nhất) là 200.000 đ trích từ quy thi đua, khen thưởng (đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ). Danh sách do tổ đua lên.

II. Biểu điểm thi đua :

1. Cách xếp loại thi đua:

a. Theo tháng:

Tổng điểm thi đua	Xếp loại
Từ 150 đ trở lên	Được xét chiến sỹ thi đua
Từ 120 điểm trở lên	A
Từ 100-120 điểm	B
Dưới 100 điểm	C

b. Theo năm:

$$\text{- Điểm thi đua HKI} = \frac{T9+T10+T11+T12+(T1 \text{ Năm 2017})}{5}$$

$$\text{- Điểm thi đua HKII} = \frac{T2+T3+T4+T5}{4}$$

$$\text{- Điểm thi đua cả năm} = \frac{HK1 + HK2}{2}$$

Các danh hiệu thi đua HK và cả năm được xét giống cách xếp thi đua của tháng:

Số điểm thi đua	Xếp loại
Từ 95 điểm trở lên	A
Từ 80-94 điểm	B
Dưới 50-79 điểm	C

2. Các danh hiệu thi đua HK và cả năm:

❖ Cá nhân:

1. Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp Thành phố:

Được xét tặng cho cá nhân đạt trong hai tiêu chuẩn sau, thông qua Hội đồng thi đua Nhà trường xét duyệt:

- Ba năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- Có một trong các điều kiện sau:

+ Được Chủ tịch UBND Thành phố cấp Giấy chứng nhận "Sáng kiến cấp Thành phố";

+ Có SKKN được Hội đồng khoa học cấp Sở chấm đạt loại khá trở lên.

2. Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

- Đạt hai năm liên tục hai năm danh hiệu "Lao động tiên tiến";

- Có sáng kiến cấp cơ sở (Sáng kiến được hội đồng sáng kiến cấp cơ sở công nhận);

Hoặc là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp Thành phố, bộ, ngành TW đã được nghiệm thu, đánh giá đạt yêu cầu trở lên; Hoặc được cấp "Bằng lao động sáng tạo" của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hoặc là tác giả, hoặc đồng tác giả của các giải thưởng của Nhà nước.

- Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy phải được xếp loại chuyên môn: Giỏi cấp trường trở lên. Môn thi tốt nghiệp đạt tỷ lệ bằng tỷ lệ chung của thành phố trở lên, phải được thông qua hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường.

- Tỷ lệ công nhận danh hiệu: "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% đối với đơn vị sự nghiệp, trong tổng số lao động tiên tiến của đơn vị.

- Có các tiết thao giảng cấp cụm đạt từ loại khá trở lên (miễn giảm cho những GV đã thao giảng cấp cụm của một năm học trước)

3. Danh hiệu lao động tiên tiến.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ; Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Lưu ý:

- Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy: Xếp loại chuyên môn cấp trường từ Khá trở lên; Môn thi tốt nghiệp đạt tỷ lệ trung bình so với mặt bằng chung của Thành phố.

- Đối với lãnh đạo: Ngoài tiêu chuẩn trên còn phải đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Lãnh đạo tập thể nhỏ trong đơn vị cơ sở: Tập thể phải đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", các tổ chức Đảng, đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh.

+ Lãnh đạo tập thể lớn: Đơn vị, lĩnh vực phụ trách phải hoàn thành 100% nhiệm vụ, kế hoạch giao, ít nhất có 50% tập thể nhỏ đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", các tổ chức Đảng, đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh.

Các trường hợp còn lại, Liên tịch xem xét.

❖ Xếp loại tập thể:

1. Điểm thi đua của tổ: Mỗi tổ có Quỹ điểm 100 đ

a. Điểm cộng:

Nội dung	Điểm cộng
Mỗi GV trong tổ đạt chiến sĩ thi đua cấp Thành phố	20đ
Mỗi GV trong tổ đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	10đ
Có sáng kiến kinh nghiệm giải nhất cấp trường hoặc HD hs đề tài NCKH đạt cấp TP	10đ
Có chuyên đề trong nhà trường được đánh giá tốt	10đ
Mỗi GV giỏi cấp trường:	10đ
Có học sinh giỏi đạt cấp Thành phố	20đ
Mỗi GV trong tổ đạt GV giỏi đạt cấp Thành phố	30đ
Mỗi GV trong tổ có sáng kiến kinh nghiệm hoặc đồ dùng dạy học đạt cấp trường, Thành phố	Trường 10đ, thành phố 20đ

b. Điểm trừ:

Nội dung	Điểm trừ
Không sinh hoạt định kỳ theo Quy định	10đ/lần
Có giáo viên dạy thêm không đúng quy định của cấp trên.	30đ/01GV
Không có chuyên đề trong cả năm học	10đ
Không có giáo viên giỏi cấp trường	10đ
Có tỉ lệ đậu tốt nghiệp dưới tỷ lệ đậu tốt nghiệp của Thành phố 5-10%	20đ
Có giáo viên không sử dụng đồ dùng dạy học theo quy định	5đ/GV
Mỗi giáo viên không được xếp loại	10đ
Có giáo viên khi thanh tra kiểm tra xếp loại yếu	20đ/GV
Có giáo viên không hoàn thành nhiệm vụ	Không xét thi đua

2. Cách tính điểm xếp loại thi đua:

Điểm thi đua tổ = Quỹ điểm + Điểm thưởng – Điểm trừ.

3. Danh hiệu thi đua:

- Tổ tiên tiến xuất sắc: Điểm thi đua từ 150 đ trở lên
- Tổ tiên tiến: Điểm thi đua từ 100 đ đến dưới 150 đ;
- Tổ hoàn thành nhiệm vụ đạt 9 100đ
- Tổ không hoàn thành nhiệm vụ dưới 100đ

B. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.

- Quy chế này đã được thống nhất trong hội nghị công nhân viên chức đầu năm và được áp dụng từ ngày 15 tháng 8 năm 2016, đồng thời để áp dụng cho các năm tiếp theo.

- Trong quá trình thực hiện nếu nảy sinh vấn đề bất hợp lý thì nhà trường sẽ thống nhất điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện tình hình mới.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn cơ quan chịu trách nhiệm thi hành quy chế này.

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**

**TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Vân Nam

Phạm Quang Ái

BIỂU ĐIỂM THI ĐUA

(Phụ lục kèm theo Quyết định số ngày tháng 8 năm 2016)

I. Đối với các giáo viên làm công tác quản lý: (Lãnh đạo,CTCĐ,TLTN,TTCM,TTCN, TTHC, TGT,TBVT)

a. Điểm trừ:

Nội dung	Điểm trừ
Không có kế hoạch báo cáo theo tháng	10đ/lần
Nộp kế hoạch, báo cáo muộn	5đ/lần
Không nộp kế hoạch theo dõi thi đua thuộc phần việc mình phụ trách	10đ/lần
Đến muộn các buổi họp, trực ban, coi thi và các hoạt động khác	5đ/lần
Nghỉ làm không lý do	10đ/lần
Theo dõi báo cáo thi đua không chính xác	10đ/lần
Không triển khai đúng tiến độ các kế hoạch đề ra	5đ/1việc
Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban Thanh tra, Chữ thập đỏ, Đoàn TN, hội LHTN khi thực hiện nhiệm vụ gây ảnh hưởng đến uy tín của trường.	5đ/ công việc
Không mặc trang phục trong các ngày lễ và lên lớp theo quy định	5đ/lần
TTCM, TPCM dự giờ mỗi giáo viên ít nhất 2 tiết/năm	Trừ 5đ khi không dự 1 tiết.
Thực hiện sai hoặc giải quyết không kịp thời chế độ chính sách, để tồn đọng về công tác tài chính.	Không hoàn thành nhiệm vụ

b. Điểm cộng:

Nội dung	Điểm cộng
Làm tốt công tác quản lý	10đ/tháng
Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban Thanh tra, Chữ thập đỏ, Đoàn TN, hội LHTN..... làm tốt công tác đem kết quả về cho trường.	5đ
Báo chí, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động do Thành phố, Sở, Quận điều động - làm tốt công tác cho trường (có thành tích).	2đ/1 lần
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công(được lãnh đạo sở, quận và các đồng chí giáo viên ghi nhận thành tích đạt được)	10đ/lần

II. Đối với Giáo viên bộ môn:

1. Việc thực hiện nề nếp ngày giờ công:

a. Điểm trừ:

Nội dung	Điểm trừ
Đi muộn, ra sớm khi lên lớp(sau khi có hiệu lệnh trống), hội họp,hoặc các hoạt động khác do nhà trường các tổ chức CĐ,ĐTN tổ chức	2đ/lần
Tự ý đổi giờ không xin phép BGH (trừ điểm cả hai người)	5đ/lần
Nghỉ một buổi họp, coi kiểm tra, thi HK, bỏ tiết dạy không có lý do	10đ/lần
Bỏ giữa chừng các buổi họp, coi thi, trực nhiệm vụ	5đ/lần
Đi muộn trong các kỳ thi hoặc kiểm tra tập trung	5đ/lần
Không mặc lễ phục, lên lớp theo quy định (trừ trường hợp có lý do chính đáng)	5đ/lần
Làm việc riêng trong khi coi thi, coi kiểm tra	5đ/lần
Để học sinh sử dụng tài liệu, quay cóp, nhìn bài nhau,...không phát hiện	5đ/lần
Không tham gia các hoạt động của trường, các tổ chức trong trường khi được phân công nhiệm vụ;	10đ/lần
Tham gia các hoạt động của trường, các tổ chức trong trường khi được phân công không hoàn thành nhiệm vụ;	05đ/lần
Đến trường trong tình trạng say rượu bia, ăn mặc phản giáo dục	10đ/lần

b. Điểm cộng:

Nội dung	Điểm cộng
Tham gia tốt các hoạt động của trường, các tổ chức trong trường khi được phân công;	05đ

Trong 1 đợt thi đua không nghỉ dạy, không nhờ người dạy thay; tham dự họp, sinh hoạt đầy đủ.	05 đ
Khắc phụ khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tháng	05đ

2. Công tác chuyên môn:

a. Điểm trừ:

Nội dung	Điểm trừ
Dự giờ thiếu một tiết theo quy định	5đ/tiết
Lên lớp để học sinh mất trật tự, ồn ào nói chuyện riêng	2đ/tiết
Thực hiện giảng dạy không đúng tiến độ theo quy định	5đ/lần
Cập nhật điểm không đúng tiến độ theo quy định	5đ/lớp
Không đủ hồ sơ sổ sách theo quy định	5đ/ hồ sơ
Vào điểm sổ cái và học bạ sai	1đ/lỗi
Không thực hành, thí nghiệm theo phân phối chương trình đối với một số môn có tiết thí nghiệm, thực hành.	5đ/tiết
Trung bình bộ môn cuối học kỳ I, cả năm thấp hơn trung bình môn toàn khối lớp 20%.	5 đ
Lên lịch báo giảng trễ	1đ/1 lần
- Mỗi giáo viên thao giảng ít nhất 02 tiết/năm. - Giáo viên có hướng dẫn tập sự phải có ít nhất 02 tiết thao giảng cho giáo viên tập sự kiến tập (không tính vào số tiết phải thao giảng thường xuyên trong năm học) - Giáo viên tập sự thao giảng ít nhất 03 tiết/học kỳ. - Tổ Lao động Xuất sắc thao giảng ít nhất 3 tiết/GV/HK.	3 đ khi không dạy 01 tiết
Nếu kết quả thanh, kiểm tra xếp loại yếu	10đ/lần
Không ghi đầy đủ nội dung trong sổ đầu bài, không có nhận xét, xếp loại tiết dạy.	2 đ/1 lần
Ra đề thi, đề kiểm tra không phù hợp với trình độ của học sinh	4 đ/01 đề
Đề thi, đề kiểm tra sai nội dung chuyên môn, hs không làm được	5đ/đề
Câu từ, chính tả trong đề kiểm tra gây phản cảm, hiểu lầm	2đ/đề
Nộp đề không đúng thời gian quy định (vi phạm 2 lần viết kiểm điểm – 3 lần cắt thi đua cả năm).	4 đ/01 đề
Chấm trả bài không đúng thời gian quy định	3 đ/lần
Chấm bài sai từ 03 – 05 bài/25bài(mỗi bài sai từ 1đ→3đ)	2/lần
Chấm bài sai từ 06– 9bài/25bài từ 1đ→3đ)	4/lần
Chấm bài sai từ 10 bài/ /25bài từ 1đ→3đ) trở lên	Cắt thi đua tháng
Chấm bài sai từ 4đ trở lên(từ 01 bài trở lên)	Cắt thi đua tháng
Không dạy đủ tiết giáo án điện tử theo quy định (trừ vào tháng cuối học kỳ)	5 đ/tiết
Không đi dự giờ của đồng nghiệp theo kế hoạch của tổ, trường	10đ/lần
Không thực hiện tốt nhiệm vụ dạy hai buổi để chất lượng của bộ môn mình dạy qua từng đợt khảo sát kiểm tra học sinh không tiến bộ;	Hai buổi
Với lớp các lớp phân ban tỉ lệ tốt nghiệp nhỏ hơn tỉ lệ thành phố 5% (Nếu 02 năm, không phân công dạy 12)	Không đạt Lao động Tiên tiến.
Với lớp căn bản tỉ lệ tốt nghiệp nhỏ hơn tỉ lệ thành phố 10%	Nếu 02 năm, không phân công dạy 12
Cắt xén chương trình giảng dạy.	Không hoàn thành nhiệm vụ
Làm lộ đề thi.	Không hoàn thành nhiệm vụ
Nhập điểm vào phần mềm QL; vào điểm, phê học bạ không đúng kỳ hạn làm ảnh hưởng đến kết quả, hoạt động chung của trường.	Không hoàn thành nhiệm vụ
Không có kế hoạch giảng dạy, ôn tập, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi.	Không hoàn thành nhiệm vụ
Vi phạm điều 35 những điều giáo viên không được làm trong điều lệ trường THPT	Không hoàn thành nhiệm vụ
Giáo viên có từ 1/3 số giờ dự trở lên bị đánh giá xếp loại yếu hoặc hồ sơ xếp loại yếu.	Không hoàn thành nhiệm vụ
Không chấp hành sự phân công của người có chức năng quản lý từ cấp tổ trở lên và các tổ chức đoàn thể.	Không hoàn thành nhiệm vụ
Làm mất đồ dùng dạy học, tài sản nhà trường (trị giá từ 500.000đ trở lên) hoặc mất hồ	Không hoàn thành nhiệm vụ

sơ cá nhân (của giáo viên, học sinh) hoặc tập thể vì thiếu trách nhiệm.	
Gửi đơn thư tố cáo trái quy định hoặc đơn thư phản ánh không đúng sự thật làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự cá nhân hoặc tập thể đơn vị.	Không hoàn thành nhiệm vụ
Không đạt yêu cầu trong thanh tra chuyên môn do Trường tổ chức thanh tra	Không hoàn thành nhiệm vụ
Bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên hoặc đang xét kỷ luật.	Không hoàn thành nhiệm vụ

b. Điểm cộng:

Nội dung	Điểm cộng
Có sáng kiến kinh nghiệm nộp đúng hạn và được đánh giá xếp loại C trở lên	2đ
Đạt giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua cấp Thành phố.	20đ
Đạt giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua cấp Trường, cụm.	5đ cấp trường, 7 đ cấp cụm
Sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm và áp dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng bài giảng.	5đ/1 đồ dùng dạy học
Có giờ thao giảng chuyên môn xếp loại giỏi	2 đ/ tiết
Có đăng ký và dự thi giáo viên giỏi các cấp.	2đ
Có học sinh giỏi vòng Thành phố.	QG, 20đ; Hạng1, 10đ; Hạng2, 7đ; Hạng3, 5đ ,KK: 2đ

3. Giáo viên chủ nhiệm:

a. Điểm trừ:

Nội dung	Điểm trừ
Không nộp báo cáo chủ nhiệm theo quy định	3đ/lần
Không tham gia sinh hoạt 15 phút đầu giờ theo Quy định (ít nhất 03 lần/01 tuần).	2đ/lần
Có nộp báo cáo nhưng trễ so với quy định	1đ/lần
Không tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp	3đ/tiết
Lớp chủ nhiệm không tham gia các hoạt động chung của trường, đoàn thanh niên (văn nghệ, thể thao, từ thiện, báo tường v..v)	5đ/lần
Giáo viên chủ nhiệm không tham gia các hoạt động chung của trường, đoàn thanh niên (văn nghệ, thể thao, từ thiện, báo tường v..v)	5đ/lần
Lớp chủ nhiệm có học sinh đánh nhau, trộm cắp mà không kết hợp với giám thị để giải quyết chu đáo.	10 đ/lần
Lớp chủ nhiệm làm hư, hỏng tài sản của Nhà trường (không kết hợp Giám thị giải quyết theo các bước quy định)	Học sinh bồi thường tài sản, GV trừ 2đ/lần
Lớp chủ nhiệm không có ý thức bảo vệ của công, không đóng cửa, tắt quạt, đèn trước khi buổi học kết thúc;	1đ/lần
Chưa phối hợp với gia đình học sinh, với giáo viên bộ môn, với các tổ chức trong nhà trường nhằm giáo dục học sinh vi phạm Quy chế.	2đ/lần
Lớp chủ nhiệm có số học sinh tham gia học nghề nhưng không đạt 95% số học sinh của lớp.	1đ
Khi học sinh vi phạm GVCN chậm xử lý, Hồ sơ kỷ luật học sinh thiếu,	2đ/lần
Lớp chủ nhiệm có học sinh nghỉ học không có phép (sáng và chiều)	2đ/01em
Chủ nhiệm có học sinh thi lại trên 15%, lưu ban thẳng trên 2%.	10 điểm
Chủ nhiệm có học sinh vi phạm nhiều về mặt Hạnh kiểm.	10 điểm
Kiểm tra toàn diện: Thực hiện không tốt: 02 lớp đứng cuối.	10đ
Lớp xếp thi đua cuối tháng đứng vị trí cuối của khối	10 đ/lần
Không phối hợp với các bộ phận, tổ chức trong nhà trường để hoàn thành nhiệm vụ chung của trường;	10 đ/lần
Giáo viên chủ nhiệm ngày 25 háng tháng số học sinh chưa nộp đủ các loại quỹ theo quy định dưới 80%	2đ/tháng
Giáo viên chủ nhiệm chưa làm hết chức năng nhiệm vụ (khi có học sinh vi phạm kỷ luật từ cảnh cáo trở lên):	Không hoàn thành nhiệm vụ

<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ kỷ luật học sinh thiếu, chậm. - Chưa phối hợp với gia đình học sinh, với giáo viên bộ môn, với các tổ chức trong nhà trường. - Học sinh vi phạm nội quy có hệ thống hoặc dù chỉ vi phạm một lần nhưng nghiêm trọng, GVCN biết mà không báo cáo lãnh đạo nhà trường. - Lớp chủ nhiệm có số học sinh tham gia học nghề nhưng không đạt 95% số học sinh của lớp 	
---	--

a. Điểm cộng:

Nội dung	Điểm cộng
Lớp chủ nhiệm cơ bản tham gia các hoạt động chung của trường, đoàn thanh niên (văn nghệ, thể thao, từ thiện, báo tường v.v) được đánh giá tốt	2đ/lần
Lớp chủ nhiệm ban cơ bản không có học sinh đánh nhau, trộm cắp trong một tháng.	2đ/ tháng
Lớp chủ nhiệm ban cơ bản có ý thức bảo vệ của công, đóng cửa, tắt quạt, đèn trước khi buổi học kết thúc trong tháng không vi phạm;	2đ/tháng
Quản lý lớp tốt được xếp hạng nhất (khối), trong tháng	Nhất 10đ/tháng,
Lớp chủ nhiệm đạt giải nhất các phong trào trường, đoàn tổ chức	5đ
Lớp chủ nhiệm có số học sinh tham gia học nghề đạt 95% trở số học sinh của lớp.	1đ
Lớp chủ nhiệm không có học sinh nghỉ học không có phép (sáng và chiều) trong một tháng	2đ/tháng
Giáo viên thi thao giảng cụm, Thành phố đạt loại khá giỏi	10đ cấp cụm, 20 đ cấp TP
Chủ nhiệm ban cơ bản không có học sinh thi lại trên 15%, lưu ban tăng trên 2%.	5đ
Kiểm tra toàn diện lớp ban cơ bản: Thực hiện tốt: được xếp hàng thứ 2, 3 trong khối	5đ
Giáo viên chủ nhiệm lớp cơ bản ngày 25 hàng tháng có số học sinh nộp đủ các loại quỹ theo quy định từ 80% trở lên	2đ/tháng
Giáo viên có học sinh giỏi cấp trường	10đ/HS trong tháng đó
Chủ nhiệm có học sinh lên lớp tăng 85%.(theo ban)	2đ.
GVCN lớp cơ bản tham gia tốt các phong trào của nhà trường, đoàn thể	2đ/lần
Tham gia các hoạt động do cụm, Quận, Sở tổ chức mang lại thành tích cho trường	10đ/hoạt động (trong tháng đó)

III. Đối với tổ hành chính, văn phòng:

a. Điểm trừ:

Nội dung	Điểm trừ
Đến muộn buổi làm, hội họp và các hoạt động khác(nhân viên tổ VP)	3đ/lần
Nghỉ làm, bỏ trực không lý do(nhân viên tổ VP)	5đ/lần
Hồ sơ sổ sách của kế toán, văn thư, thư viện, thực hành, thí nghiệm, sổ công văn của Văn phòng, không cập nhật không vào sổ đúng quy định (KT,VT,TV,TB)	5đ/lần
Không mặc lễ phục đúng quy định(nhân viên tổ VP)	5đ/lần
Không hoàn thành nhiệm vụ BGH giao và bị khiển trách(nhân viên tổ VP)	5đ/lần
Không họp hội đồng, họp tổ, nhóm có xin phép(nhân viên tổ VP)	2đ/lần
Không họp hội đồng, họp tổ, nhóm không xin phép(nhân viên tổ VP)	5đ/lần
Không tham gia các hoạt động do nhà trường phân công(nhân viên tổ VP)	5đ/lần
Không nộp hồ sơ khi có yêu cầu hoặc khi kiểm tra của lãnh đạo Nhà trường (KT,VT,TQ,TV,TB,HV)	10đ/lần
Có nộp nhưng hồ sơ chưa đủ, chưa cập nhật. (KT,VT,TQ,TV,TB,HV)	3đ/lần
Thiếu sự phối hợp trong các kỳ thi: kiểm tra chất lượng đầu năm, giữa học kỳ, học kỳ; bồi dưỡng học sinh yếu, phụ đạo gây ảnh hưởng không tốt cho công tác coi, chấm thi, thống kê, lên điểm vào học bạ.	5đ/lần
Thống kê, tổng hợp, báo cáo không đúng hạn để phải đôn đốc nhắc nhở.(KT,VT,TQ,TV,TB,HV)	5đ/lần

Lưu trữ hồ sơ, công văn đi và đến không trật tự, ngăn nắp để dễ thấy dễ tìm kiếm.(VT)	2đ/lần
Không cập nhật kịp thời các văn bản cấp trên, không phát hành đúng thời gian các công văn đi của trường. .(VT)	2đ/lần
Không báo cáo các loại Quỹ kịp thời theo định kỳ và theo yêu cầu Hiệu trưởng;(TQ,KT)	2đ/lần
Không rà soát kỹ lưỡng và điều chỉnh, bổ sung kịp thời hồ sơ học sinh, sổ danh bạ ảnh hưởng đến việc đi, đến của học sinh hay làm chậm tiến trình kiểm tra hồ sơ thi tốt nghiệp THPT (HV)	5đ/lần
Không Nhắc nhở hướng dẫn các giáo viên thực hiện các qui định về việc điểm danh, vào điểm, lập học bạ (đưa lên Website trường) ...(HV)	2đ/lần
Không Thường xuyên kiểm tra các loại hồ sơ kịp thời, phát hiện những sai sót báo cáo cho hiệu trưởng biết để giải quyết theo đúng qui chế. (HV)	5đ/lần
Không Sắp xếp hồ sơ khoa học, chính xác, không có lịch làm việc cụ thể để tiện cho giáo viên, phụ huynh và học sinh khi liên hệ công tác. (HV)	2đ/lần
Không đến trường trước giờ truy bài 15 phút kiểm tra tình hình chung trước khi học sinh vào trường.(giám thị)	5đ/lần
Không phối hợp với Đoàn trường hướng dẫn đội thanh niên xung kích, lớp trực ban làm nhiệm vụ đánh giá nề nếp đầu giờ của học sinh các lớp;(GT)	2đ/buổi
Không kiểm tra, theo dõi, ghi chép sĩ số các lớp đầu giờ và cuối giờ: Số học sinh nghỉ học (có phép - không phép), đi muộn, bỏ tiết.:(GT)	5đ/ buổi
Không Kiểm tra và xử lý học sinh vi phạm các qui định về nội qui khi đến trường: đồng phục, đầu tóc, giày dép, hút thuốc lá, đánh bài...(GT)	2đ/HS
Trong các giờ học không dành thời gian kiểm tra tình hình nề nếp dạy học của giáo viên và học tập của học sinh. Kịp thời hỗ trợ giáo viên bộ môn xử lý những học sinh có tình vô lễ, phá rối trật tự trong giờ học. Quản lý những học sinh bị mời ra ngoài do vi phạm kỷ luật (Kết hợp với giáo viên trực và bảo vệ)(GT)	2đ/tiết
Không phối hợp, trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình học sinh lớp.	5đ/tuần
Không chỉ huy, tập hợp học sinh trong các buổi lễ, buổi sinh hoạt ngoại khoá của nhà trường (Khai giảng, tổng kết, sơ kết,...)(GT)	2đ/buổi
Không lập các báo cáo tổng kết, số liệu về thi đua, nề nếp học tập và kỷ luật của các lớp toàn trường từng học kỳ và cả năm học.(Giám thị)	5đ/tuần
Chậm thỉnh thị ý kiến và báo cáo lên cấp trên các vi phạm của học sinh; chưa lấy “Phòng” là chính mà xử lý vụ việc xảy ra muộn màng dẫn đến để sự việc trở nên trầm trọng;(GT)	10đ/lần
Bỏ trực không có lý do; Trục ghi chép sai đề GVCN khiếu nại(GT)	5đ/lần
Không có kế hoạch hoạt động, công tác tuần, tháng, năm.(KT,VT,HV,BV)	5đ/lần
Sai sót trong việc lập hồ sơ sổ sách thu chi các loại quỹ trong, ngoài ngân sách, quản lý tài sản (phòng học, thiết bị, sách giáo khoa ...); do thiếu trách nhiệm làm chậm việc thực hiện chế độ tiền lương, các nguồn tài chánh phục vụ cho CB, GV, NV hoặc để hư hao mất mát tài sản nhà trường.(KT)	10đ/lần
Thư viện không phục vụ bạn đọc (cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh) tốt và đều đặn (qua kiểm tra, phản ánh chính xác) (TV)	2đ/lần
Không phát triển được chất và lượng sách, số lượng người đọc; không có kế hoạch phát triển thư viện(TV)	2đ/lần
-Không chuẩn bị tốt cho giáo viên, học sinh các tiết thực hành, ngoại khóa ...; không thực hiện đúng và chính xác chế độ báo cáo cho cấp trên(TB)	5đ/lần
Không có kế hoạch đề xuất phòng chống dịch bệnh kịp thời (Nhân viên Y tế)	2điểm/lần
Quản lý thuốc, và dụng cụ y tế không tốt (nhân viên Y tế)	5 điểm/lần
Đề khuôn viên trường ô nhiễm, mất vệ sinh(không phát hiện được) (Nhân viên y tế)	2 điểm/lần
Đề học sinh không bệnh nằm ngủ ở phòng y tế (NV y tế)	3 điểm/lần

Không bảo vệ cơ quan nghiêm túc; mất cảnh giác để người lạ mặt vào gây gổ, hành hung cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh; làm mất mát tài sản cơ quan (BV)	5đ/lần
Không thực hiện tốt chế độ phục vụ, các khu vực trách nhiệm mất vệ sinh.(PV)	5đ/lần
<ul style="list-style-type: none"> • Trang phục lịch sự nơi làm việc. Thứ Hai: Nam mặc áo sơ mi trắng, Nữ áo dài. (nhân viên tổ VP) • Không bày biện rượu chè, ăn quà vặt tại nơi làm việc trong giờ làm việc. (nhân viên tổ VP) • Không bỏ vị trí làm việc ra cả những nơi không thuộc phạm vi trách nhiệm và chức năng của mình. (nhân viên tổ VP) • Niềm nở, ân cần hướng dẫn khi tiếp xúc với khách, học sinh đến làm việc. (nhân viên tổ VP) Luôn nêu cao ý thức tổ chức, kỷ luật, tự giác thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	Vi phạm 03 lần trừ 10 đ
Thực hiện sai hoặc giải quyết không kịp thời chế độ chính sách, để tồn đọng về công tác tài chính.	Không hoàn thành nhiệm vụ

b. Điểm cộng:

Nội dung	Điểm cộng
Mỗi tháng tham gia ngày công, hội họp đầy đủ có chất lượng	10đ/ tháng
Hoàn thành xuất sắc những công việc được giao, được Hiệu trưởng và các thầy, cô trong cơ quan ghi nhận.	10đ/lần